

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 01/TTr-BQLCKCN ngày 07 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang, Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHCQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, TPKTTH_{SN}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.
- Quy định này áp dụng đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Vị trí và chức năng

- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Bắc Ninh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp (sau đây viết tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp trong KCN trên địa bàn tỉnh.
- Ban Quản lý do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của UBND tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong công tác quản lý các KCN; làm nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh khi được phân cấp, ủy quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật có liên quan.
- Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hằng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác được UBND tỉnh giao, cụ thể như sau:

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các bộ, cơ quan ngang bộ và UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan ngang bộ và UBND tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, phương án phát triển hệ thống có liên quan đến KCN;

b) Tham mưu, giúp việc UBND tỉnh báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo lĩnh vực được giao quản lý theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình UBND tỉnh phê duyệt;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng KCN, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình UBND tỉnh phê duyệt;

đ) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN; chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thẩm định trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định của pháp luật;

e) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển KCN trình UBND tỉnh phê duyệt;

g) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong các KCN, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong KCN;

h) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hằng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) của Ban Quản lý trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

i) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch xây dựng, kế hoạch có liên quan tới KCN đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư, Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong KCN thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý; giám sát, đánh giá việc thu hút đầu tư vào từng loại hình KCN hỗ trợ, KCN chuyên ngành, KCN công nghệ cao, KCN sinh thái theo các ngành, nghề thu hút đầu tư đã đăng ký quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 8, khoản 3 Điều 9 và điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP;

c) Thực hiện thẩm định dự án và thiết kế xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong KCN; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong KCN;

d) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại KCN theo quy định của pháp luật về thương mại;

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc UBND tỉnh đối với lao động làm việc trong KCN, bao gồm: Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Cổng dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong KCN; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong KCN; nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động.

e) Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường của Ban Quản lý trong KCN theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

g) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN;

h) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành quy định của pháp luật

về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại KCN;

i) Phối hợp với các đơn vị Công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường; xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong KCN.

k) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KCN và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

l) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong KCN; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của KCN; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về KCN;

m) Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quốc gia về KCN thuộc thẩm quyền quản lý;

n) Báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm với Bộ Tài chính và UBND tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển KCN; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong KCN;

o) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp KCN liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành KCN sinh thái;

p) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong KCN;

q) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCN trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban Quản lý; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

r) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của UBND tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển KCN; quản lý tổ chức bộ máy,

biên chế, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức của Ban Quản lý;

s) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển loại hình KCN mới;

t) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP, quy định khác của pháp luật có liên quan và do UBND tỉnh giao.

3. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các KCN trên địa bàn tỉnh. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với KCN thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo Ban Quản lý

a) Ban Quản lý có Trưởng Ban và các Phó trưởng Ban;

b) Trưởng Ban là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của khu công nghiệp; phối hợp với người đứng đầu các Sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các phường, xã, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý;

c) Phó trưởng Ban là người giúp Trưởng Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng Ban vắng mặt, một Phó trưởng Ban được Trưởng Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý;

d) Việc bổ nhiệm Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật; việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó trưởng Ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý

Cơ cấu tổ chức Ban Quản lý bao gồm các phòng, đơn vị trực thuộc với tên gọi như sau:

a) Văn phòng;

b) Phòng Quản lý đầu tư;

c) Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng;

d) Phòng Quản lý môi trường;

đ) Phòng Quản lý doanh nghiệp và lao động;

e) Phòng Đại diện, kiểm tra giám sát;

g) Hai (02) đơn vị sự nghiệp trực thuộc, gồm:

- Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh 1 (Tổ chức lại Trung tâm hỗ trợ đầu tư khu công nghiệp Bắc Giang được thành lập theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang).

- Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh 2 (Tổ chức lại Trung tâm hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh được thành lập theo Quyết định số 116/2001/QĐ-UBND ngày 29/10/2001 của UBND tỉnh Bắc Ninh).

3. Biên chế của Ban Quản lý

Biên chế hành chính, sự nghiệp và lao động của Ban Quản lý do Chủ tịch UBND tỉnh giao hàng năm.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Trưởng Ban Quản lý căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan và nội dung Quy định này, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Quản lý, chỉ đạo hoạt động đạt kết quả tốt, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần phải bổ sung, sửa đổi, Trưởng Ban Quản lý báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh để xem xét, quyết định cho phù hợp./.